

Số: /KH-UBND

Phú Lý, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Phú Lý giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Kế hoạch số 151/KH-SLĐTBXH ngày 22/07/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Kế hoạch số 961/KH-UBND ngày 13/08/2024 của UBND huyện Vĩnh Cửu về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu giai đoạn 2026-2030;

UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 961/KH-UBND ngày 13/08/2024 của UBND huyện Vĩnh Cửu về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu giai đoạn 2026-2030.

Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về chương trình giảm nghèo bền vững, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng có hoàn cảnh khó khăn khác; giảm nghèo bền vững và hạn chế tái nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và ổn định chính trị, xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Bổ trí đầy đủ, kịp thời các nguồn lực để thực hiện hiện tốt các chế độ, chính sách, chương trình, dự án thuộc chương trình giảm nghèo. Lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, kế hoạch khác, đồng thời tăng cường huy động nguồn lực của cộng đồng, đặc biệt là nguồn lực của chính hộ nghèo, người nghèo để thực hiện giảm nghèo hiệu quả, bền vững.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức

sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia và chuẩn nghèo đa chiều tỉnh Đồng Nai, nâng cao chất lượng cuộc sống của hộ nghèo, người nghèo, triển khai các đề án, dự án của tỉnh, huyện đến hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu giảm 100% hộ nghèo A trên tổng số hộ nghèo. Bảo đảm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách, dự án thuộc chương trình giảm nghèo theo quy định, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người nghèo, hộ nghèo.

3. Các kết quả và chỉ tiêu chủ yếu cần đạt được đến năm 2030

a) Các kết quả và chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình

- Hỗ trợ xây dựng, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo sinh kế, việc làm, thu nhập bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Phấn đấu hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững.

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo; lập kế hoạch có sự tham gia, xây dựng kế hoạch phát triển cộng đồng và nghiệp vụ giảm nghèo.

b) Các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030 cùng với hệ thống chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội góp phần giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, như sau:

- Chiều thiếu hụt về việc làm:

- + 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

- Chiều thiếu hụt về y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia mua bảo hiểm y tế miễn phí 100%; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo xuống dưới 4%.

- Chiều thiếu hụt về giáo dục, đào tạo:

- + Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt trên 90%.

- + Tỷ lệ người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo qua đào tạo đạt trên 60%, trong đó có bằng cấp chứng chỉ đạt trên 25%; 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

- Chiều thiếu hụt về nhà ở: Đảm bảo hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

- Chiều thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh: Trên 95% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; ít nhất 92% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Chiều thiếu hụt về thông tin: 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi của Chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2026-2030 được thực hiện trên phạm vi toàn xã.

2. Đối tượng của Chương trình

a) Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo). Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng; trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

3. Thời gian thực hiện Chương trình: Đến hết năm 2030.

IV. CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Dự án 1: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

a) Mục tiêu:

Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

b) Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn xã. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh

doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

d) Phân công thực hiện

- Công chức - VHXH (Lĩnh vực lao động thương binh xã hội) thực hiện phối hợp với các đơn vị, cán bộ, công chức, ban ấp có liên quan để tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

- Mục tiêu: Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ cấu sản xuất của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững.

- Đối tượng:

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn huyện.

+ Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định.

+ Tập huấn, tư vấn quản lý, tiêu thụ nông sản, thị điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

- Phân công thực hiện:

+ Công chức – Địa chính – Xây Dựng – Nông nghiệp – Môi trường phụ trách phối hợp với các đơn vị, cán bộ, công chức, ban ấp có liên quan để tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

b) Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

- Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Đối tượng: Trẻ em dưới 16 tuổi và phụ nữ mang thai và cho con bú thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 05 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo.

+ Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 05 đến dưới 16 tuổi).

- Phân công thực hiện:

Trạm y tế xã thực hiện phối hợp với các các đơn vị, cán bộ, công chức, ban ấp có liên quan để tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

- Mục tiêu: Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo...

- Đối tượng:

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Hỗ trợ giao dịch việc làm.

+ Lòng ghép đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vào các đề án, chương trình đào tạo nghề.

- Phân công thực hiện:

Công chức – VHXH (lĩnh vực Lao động thương binh xã hội) phụ trách phối hợp với các các đơn vị, cán bộ, công chức, ban ấp có liên quan để tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4. Dự án 4: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

a) Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin

- Mục tiêu:

+ Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin.

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở; Duy trì 100% xã làm tốt hoạt động truyền thanh, phục vụ tốt cho công tác thông tin, tuyên truyền và quản lý, điều hành tại địa phương.

+ Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, bao gồm thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách

nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững.

- Đối tượng:

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông.

+ Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thông tin cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Phân công thực hiện:

Công chức – VHXXH (Thông tin) thực hiện, phối hợp với các đơn vị, cán bộ, công chức, ban ấp có liên quan để tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

5. Dự án 5. Hỗ trợ nhà ở.

- Mục tiêu: Hỗ trợ nhà ở cho khoảng 100 hộ nghèo, cận nghèo có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững

- Đối tượng: Hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Nội dung hỗ trợ: Xây mới hoặc sửa chữa nhà

- Phân công thực hiện:

Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp với UBND xã chỉ đạo cán bộ công chức có liên quan tổ chức thực hiện trên địa bàn.

6. Dự án 6: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

a) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

- Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

- Đối tượng:

+ Cán bộ làm công tác giảm nghèo của xã, ban ấp, đại diện cộng đồng, chi hội đoàn thể, công tác viên giảm nghèo, người có uy tín, chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ.

+ Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài xã; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

- Phân công thực hiện:

Công chức VHXXH (Lĩnh vực lao động thương binh xã hội) thực hiện, phối hợp với các đơn vị, cán bộ, công chức, ban ấp có liên quan để tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nguồn vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương

VI. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Về nguyên tắc thực hiện Chương trình

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình ở. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, lãng phí và các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

2. Về giải pháp

a) Huy động tối đa các nguồn lực xã hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tăng cường các nguồn huy động, đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã; vốn đối ứng, tham gia, đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

3. Về công tác tuyên truyền

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành và toàn xã hội trên địa bàn xã, nhất là người dân nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong giảm nghèo bền vững; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc ta đối với người nghèo. Khơi dậy ý chí tự lực tự cường của người nghèo, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội.

b) Đổi mới phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no của người dân và cộng đồng.

VII. PHÂN CÔNG QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức – VHXH (lĩnh vực lao động thương binh xã hội)

Tổng hợp, đề xuất tổ chức thực hiện thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030 theo quy định; hướng dẫn thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030 và hàng năm sau khi được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

2. Công chức Tài chính - Kế hoạch

a) Phối hợp với Cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các cán bộ, công chức liên quan, tổng hợp kinh phí để đảm bảo hoạt động của Chương trình.

b) Hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt và các tổ chức chính trị, xã hội xã Phối hợp trong quá trình tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030. Yêu cầu các cán bộ, công chức liên quan tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả gửi UBND xã (thông qua cán

bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động TB&XH;
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND xã;
- MTTQVN xã; Ban ngành đoàn thể;
- CB, Công chức có liên quan;
- Trạm y tế xã;
- Ban ấp;
- Lưu: VT.

**TM. UBND XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Thị lương